TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 560/2024/HS-PT
Ngày: 16 - 7 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Huy Cầu.

Các Thẩm phán: Bà Huỳnh Thanh Duyên

Bà Lê Thị Tuyết Trinh

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Kim Yến - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa***: Ông Trần Ngọc Đảm - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 233/2024/TLPT-HS ngày 11 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo Thái Thị Anh T do có kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 70/2024/HS-ST ngày 01 tháng 02 năm 2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị cáo bị kháng cáo:*

Thái Thị Anh T; giới tính: Nữ; Sinh ngày 14 tháng 8 năm 1987 tại: Hà Tĩnh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn D, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; Chỗ ở: A Đường A, phường P, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Nhân viên văn phòng; Con ông: Thái Ngọc A và bà Nguyễn Thị H; Chồng: Đoàn Ngọc T1 và có 02 con, lớn sinh năm 2015 và nhỏ sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo theo yêu cầu: Luật sư Nguyễn Trương Hoài N – Đoàn luật sư Thành phố H (có mặt);

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Võ Thị Huỳnh N1, sinh năm 1994 (có mặt)

Thường trú: 862 Quốc lộ 1A, tổ 10, KP4, phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh;

Chỗ ở: B5.05.07 Chung cư The Park, Block B5, số 12 Nguyễn Hữu Thọ, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Lê Minh T2, sinh năm 1983 (có mặt);

Địa chỉ: Số A L, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho bà N1:

1/Luật sư Nguyễn Văn Q – Đoàn luật sư tỉnh Đ (vắng mặt);

2/Luật sư Đỗ Như Thảo D – Đoàn luật sư Thành phố H (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 02/2022 thông qua người quen giới thiệu, Thái Thị Anh T quen biết bà Võ Thị Huỳnh N1. Lúc này, bà N1 cần tiền để hoạt động kinh doanh nên hỏi vay tiền của T. T đưa ra mức lãi suất cho vay là 0,45%/ngày, bà N1 đồng ý. Từ ngày 21/3/2022 đến ngày 23/5/2022, T chuyển khoản cho bà N1 vay tiền nhiều lần, với tổng số tiền là 8.850.000.000 đồng, lãi suất cho vay từ ngày 21/3/2022 đến ngày 04/4/2022 là 0,45%/ngày, từ ngày 05/4/2022 trở đi lãi suất là 0,7%/ngày. Cụ thể như sau:

- Từ ngày 21/3/2022 đến ngày 04/4/2022, T cho bà Võ Thị Huỳnh N1 vay tổng số tiền là 5.000.000.000 đồng, lãi suất là 0,45%/ngày, tương đương 13,5%/tháng, 164,45%/năm. Như vậy bị can T cho bà N1 vay tiền với lãi suất như trên đã vượt gấp hơn 5 lần lãi suất 20%/ năm lãi suất cho vay theo quy định của Bộ Luật dân sự (gấp 8,22 lần mức lãi suất cao nhất của Bộ Luật dân sự).

- Từ ngày 05/4/2022 đến ngày 23/5/2022, T cho bà N1 vay tổng số tiền là 3.850.000.000 đồng, lãi suất là 0,7%/ngày, tương đương 21%/tháng, 255,5%/năm. Mức lãi suất T cho bà N1 vay đã vượt gấp hơn 5 lần lãi suất 20%/ năm lãi suất cho vay theo quy định của Bộ Luật dân sự (gấp 12,78 lần mức lãi suất cao nhất của Bộ Luật dân sự quy định). Trong đó, có khoản vay 600.000.000 đồng, T tính lãi suất cho bà N1 từ ngày 14/4/2022 đến ngày 19/4/2022 là 0,6%/ngày, từ ngày 19/4/2022 tính mức lãi suất là 0,7%/ngày.

Tổng cộng, bà N1 đã thanh toán cho T số tiền nợ gốc là 5.000.000.000 đồng và số tiền lãi là 2.058.050.000 đồng. Từ ngày 23/5/2022, T cộng gộp tiền lãi và tiền gốc Như còn nợ thành tiền nợ gốc là 4.000.000.000 đồng và tính lãi suất là 0,7%/ngày.

Tổng số tiền lãi mà Thái Thị Anh T được nhận theo quy định (tính đến ngày 23/6/2022) là 184.497.500 đồng. Tuy nhiên, Thái Thị Anh T đã nhận tổng số tiền lãi từ bà N1 là 2.058.050.000 đồng. Số tiền T đã thu lợi bất chính là 1.873.552.500 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H, Thái Thị Anh T đã khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Tại Kết luận giám định số 1268/KL-KTHS ngày 26/5/2023 của Phòng K1 Công an Thành phố H, kết luận: Tìm thấy trong điện thoại di động do Võ Thị Huỳnh N1 giao nộp các tin nhắn giữa Võ Thị N1 với Thái Thị Anh T, Nguyễn Trần Thanh S, Lê Thị H1, Trần Xuân K, Hoàng Kim T3, có liên quan đến nội dung vụ án. Kết quả trích xuất lưu trữ được lưu trong 01 USB màu đen dung lượng 64GB (BL: 221).

Tại Kết luận giám định số 5047/KL-KTHS ngày 30/5/2023 của Phòng K1 Công an Thành phố H: Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong tập tin video cần giám định (do Thái Thị Anh T cung cấp), nội dung đã được trích xuất thành văn bản, thể hiện phụ lục kèm theo kết luận giám định (BL: 228-229).

Tại bản án hình sự sơ thẩm 71/2024/HS-ST ngày 01 tháng 02 năm 2024 Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 201; điểm bại, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Thái Thị Anh T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (01/02/2024)

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường P, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng sung ngân sách nhà nước.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 02/02/2024 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Võ Thị Huỳnh N1 kháng cáo đề nghị hủy bản án sơ thẩm với lý do bỏ lọt hành vi cưỡng đoạt tài sản của bị cáo Thái Thị Anh T và đồng phạm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bà Võ Thị Huỳnh N1 (có ông Lê Minh T2 là đại diện theo ủy quyền) vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử hủy bản án sơ thẩm, để điều tra hành vi cưỡng đoạt tài sản và đồng phạm của bị cáo T.

Trong phần tranh luận:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Đối với kháng cáo của bà N1 về việc đề nghị hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại do bỏ lọt tội phạm, thì quá trình điều tra truy tố xét xử cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật. Cơ quan tiến hành tố tụng cũng đã trả hồ sơ điều tra bổ sung, nhưng kết quả điều tra không có căn cứ để khởi tố vụ án. Do đó, yêu cầu kháng cáo của bà N1 là không có căn cứ chấp nhận, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử hủy bản án sơ thẩm để làm rõ có đồng phạm với bị cáo trong việc cho vay lãi nặng đối bà N1, xem xét vai trò của ông Nguyễn Trần Thanh S, bà Lê Thị H1. Vì bị cáo trình bày thì nguồn tiền bị cáo cho bà N1 vay là của người quen và em rể của bị cáo. Trong bản khai khác thì bị cáo khai nguồn tiền cho vay là nguồn tiền cá nhân. Biên bản lấy lời khai ông T1 (chồng bị cáo) thể hiện trong số tiền bị cáo cho vay thì có phần tiền chung của vợ chồng. Như vậy, lời khai của bị cáo là mâu thuẫn về nguồn tiền cho vay, nhưng quá trình điều tra chưa làm rõ nguồn tiền từ đâu, có ai đứng sau bị cáo hay không?

Về hành vi của ông S, bà H1 cho bà N1 vay tiền: Lời khai của ông S phù hợp với tin nhắn ông S đã nhắn cho bà N1 về việc ông S đã lấy trước 100.000.000 đồng tiền lãi, nhưng cơ quan điều tra không làm rõ số tiền lãi này tính trong bao lâu, với lãi suất như thế nào, có dấu hiệu tội "Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự" hay không?

Đối với căn nhà số D đường H, phường B, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị cáo đã có hành vi cưỡng ép bà N1 ký hợp đồng chuyển nhượng nhà trên. Hồ sơ vụ án (BL 121) thể hiện qua tin nhắn zalo bị cáo gửi hình chụp bà ngoại cho bà N1 với mục đích đe dọa bà N1, lời khai bị cáo T thể hiện bị cáo biết ông Thái Bá H2 có nhiều tiền án, tiền sự, nhưng bị cáo đã nhờ ông H2 đến nhà để gây áp lực buộc bà N1 phải ký hợp đồng chuyển nhượng nhà. Ngoài ra, tin nhắn zalo của ông T1 (chồng bị cáo) có hình ảnh chuyển tiền 200.000.000 đồng vào tài khoản của Nguyễn Văn S1 có nội dung: "Con Như nó có vẻ không hợp tác" nhưng cơ quan điều tra không làm rõ, vì sao nội dung tin nhắn này liên quan đến bà N1.

Cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm cũng chưa làm rõ ngoài bà N1, thì bị cáo còn cho ai khác vay khi không khám xét nơi làm việc, nơi ở của bị cáo, để đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Quá trình xét xử sơ thẩm vụ án có nhiều nội dung còn bỏ sót, chưa làm rõ nên đề nghị Hội đồng xét xử hủy bản án sơ thẩm, chuyển hồ sơ vụ án về điều tra làm rõ nội dung đã nêu.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày: Trong ngày 21/7/2023 bà có lên trình báo, nhưng trong cán bộ công an không xuất hiện, bà có gọi vào số điện thoại hotline của công an Q1 để trình báo. Những hình ảnh về những

người liên quan, bà có lưu giữ và có cung cấp cho cơ quan điều tra nhưng cơ quan điều tra không đưa vào và cũng không làm việc với những người này.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên sơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Võ Thị Huỳnh N1 làm trong hạn luật định và hợp lệ.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ, đủ cơ sở kết luận:

Từ ngày 21/3/2022 đến ngày 23/6/2022, Thái Thị Anh T đã cho bà Võ Thị Huỳnh N1 vay tổng số tiền là 8.850.000.000 đồng với lãi suất từ 0,45%/ngày đến 0,7%/ngày (tương đương 164,45% đến 255,5%/năm), vượt quá 05 lần mức lãi suất cao nhất được quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ Luật dân sự là 20%/năm để thu lợi bất chính với tổng số tiền là 1.873.552.500 đồng.

Với hành vi như trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo Thái Thị Anh T đã phạm vào tội "Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự" theo quy định tại Điều 201 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các hoạt động tín dụng, xâm hại tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây tác hại xấu đến trật tự quản lý kinh tế và trật tự an toàn xã hội. Bị cáo đã phạm tội mà thu lợi bất chính 100.000.000 đồng trở lên, đây là tình tiết tăng nặng định khung hình phạt theo quy định tại khoản 2 của Điều 201 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Khi xem xét quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã nhận định bị cáo chuyển khoản cho bà N1 vay 09 lần, với số tiền là 8.850.000.000 đồng. Tuy nhiên việc bị cáo cho bà N1 vay nối tiếp nhau, khi bà N1 chưa thanh toán hết khoản vay cũ, thì bị cáo chuyển khoản cho bà N1 vay thêm. Bà N1 không thanh toán tiền lãi cho từng khoản vay mà cộng gộp nhiều khoản vay lại với nhau. Do đó không có cơ sở để tính số tiền thu lợi bất chính của từng lần có trên 30.000.000 đồng hay không, nên không xác định bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã nộp một phần tiền khắc phục hậu quả, đang phải nuôi 02 con nhỏ và bị cáo có bố là ông Thái Ngọc A là thương binh loại A, thương tật hạng 2/4 (65%) là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Từ đó mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên xử bị cáo là có căn cứ, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội, đã đủ sức răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[4] Xét yêu cầu kháng cáo của bà Võ Thị Huỳnh N1:

Bà N1 cho rằng Thái Thị Anh T có hành vi cưỡng đoạt tài sản là căn nhà 458/22/47 đường H, phường B, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh. Tuy nhiên, kết quả điều tra không có căn cứ xác định T có hành vi cưỡng đoạt tài sản của bà N1.

Ngoài ra, quan hệ dân sự về hợp đồng mua bán căn nhà trên giữa Thái Thị Anh T với bà Võ Thị Huỳnh N1 nếu có tranh chấp thì khởi kiện bằng vụ án dân sự khác. Hiện nay, liên quan đến căn nhà số D đường H, phường B, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh thì Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh đã thụ lý vụ án dân sự sơ thẩm "Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất" theo đơn khởi kiện của ông Nguyễn Văn T4, bà Trần Thị Tuyết N2. Theo đó, đương sự yêu cầu Tòa án nhân dân Quận 7 giải quyết bao gồm buộc bà Võ Thị Huỳnh N1 thanh toán số tiền chuyển nhượng nhà đất tại địa chỉ 458/22/47 đường H, phường B, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh còn lại là 5.860.000.000 đồng. Do đang có tranh chấp nên đối với 01 (một) tập tài liệu liên quan đến các hợp đồng giữa Thái Thị Anh T với Võ Thị Huỳnh N1 (Bút lục 943-985) tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án chờ kết quả giải quyết của cơ quan có thẩm quyền để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án của bị cáo Thái Thị Anh T.

Đối với việc ông Nguyễn Trần Thanh S, bà Lê Thị H1 có hành vi cho bà N1 vay tiền, thì cơ quan tiến hành tố tụng đã xác định do không thể hiện lãi suất cho vay, nên hành vi của ông S, bà H1 không cấu thành tội phạm. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm không xem xét hành vi cưỡng đoạt tài sản của bị cáo và hành vi của ông S, bà H1 theo yêu cầu của bà N1 là có căn cứ. Yêu cầu kháng cáo của bà N1 về việc đề nghị hủy bản án sơ thẩm là không có căn cứ chấp nhận.

[5] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa; Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[6] Các nội dung và quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự;

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Võ Thị Huỳnh N1;

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 71/2024/HS-ST ngày 01/02/2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

1. Tuyên bố bị cáo Thái Thị Anh T phạm tội "Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự"

2. Áp dụng khoản 2, khoản 3 Điều 201; điểm bại, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Thái Thị Anh T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (01/02/2024)

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường P, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng sung ngân sách nhà nước.

3. Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- Công an TP.HCM;
- Sở tư pháp TP.HCM;
-BCTN (1);
-NLQ (1);
- UBND phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức;
- Lưu (10) 21b (Án TTKY).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Huy Cầu